TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày: 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chu Nhương và bà Trần Thị Ngọc.

Thư ký Toà án ghi B bản phiên toà: Bà Lê Thị Hân - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lý nhân, tỉnh Hà nam.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lý nhân, tỉnh Hà nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 6, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thuỳ T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam, giữ từ ngày 20/5/2017 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thuỳ T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Xóm 6, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

+ Anh Đỗ Văn B, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện U, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/5/2017, Đỗ Văn B và Nguyễn Văn H rủ nhau mỗi người góp 200.000 đồng để đi mua ma tuý về sử dụng. Đỗ Văn B gọi điện cho Nguyễn Hữu Đ nói *"Để cho anh hai cái, bốn trăm, anh đang đợi ở cầu Mai Xá"*, Nguyễn Hữu Đ hiểu Đỗ Văn B muốn mua 02 gói ma tuý với giá

400.000 đồng nên đồng ý. Sau đó, Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe môtô biển kiểm soát 90H1-0192 đến khu vực cầu Mai Xá, xã Đồng Lý, huyện Lý Nhân để bán ma tuý trái phép. Đến nơi, Nguyễn Hữu Đ bảo Đỗ Văn B lên xe rồi chở Đỗ Văn B đi theo hướng xã Nhân Khang, khi đi được khoảng 70m Nguyễn Hữu Đ đưa cho Đỗ Văn B 02 gói ma tuý và hỏi "tiền đâu", Đỗ Văn B bảo "tiền anh kìa cầm, mày quay lại cầu Mai Xá cho anh" Đ chở B quay lại gặp Nguyễn Văn H, H hỏi B: *"Mày cầm hàng chưa"*, B trả lời *"Cầm rồi"* nên H đưa cho Đ 400.000 đồng. Ngay lúc này, Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang, thấy vậy Nguyễn Hữu Đ ném số tiền 400.000 đồng vừa nhận từ H xuống mặt đường.

Khi bắt, Công an thu giữ:

- Số tiền 400.000 đồng tại mặt đường QL38B thuộc xóm 7, xã Đồng Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (ngay tại vị trí Nguyễn Hữu Đ bị bắt quả tang) được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu trên người Nguyễn Hữu Đ số tiền 20.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone màu trắng cũ và 01 xe môtô biển kiểm soát 90H1-0192.

- Thu của Đỗ Văn B: trong túi áo khoác B đang mặc 02 gói ma túy được gói băng dính màu vàng dán kín, bên trong có gói bằng giấy bạc chứa chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu QT04); ngoài ra còn thu giữ của B 01 điện thoại Nokia màu xãnh đã cũ và 04 tờ vé xổ số lôtô.

- Thu của Nguyễn Văn H 02 tờ vé xổ số lôtô.

Theo kết luận giám định: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói băng đính màu vàng dán kín trong phong bì được niêm phong ký hiệu QT04 có trọng lượng 0,034 gam, có Hêrôin.

Công an huyện Lý Nhân đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Đỗ Văn B và Nguyễn Văn H.

Tại bản cáo trạng số 55/KSĐT-MT ngày 28/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Hữu Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe môtô biển kiểm soát 90H1-0192, 1/2 giá trị điện thoại Iphone màu trắng cũ thu giữ của Nguyễn Hữu Đ và chiếc điện thoại Nokia màu xanh cũ thu giữ của B; số tiền 400.000 đồng thu của Đ do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 20.000 đồng thu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo Đ nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Vật chứng hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Đ khai chỉ giao hộ một người tên Châu gói hàng và lấy 400.000 đồng chứ không biết đó là ma tuý, chỉ đến khi Công an bắt giữ bị cáo mới biết đó là ma tuý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tuy tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Đ cho rằng chỉ là người giao hộ một người tên là Châu gói hàng và lấy 400.000 đồng, bị cáo không biết đó là ma túy, chỉ đến khi Công an bắt mới biết đó là ma túy, nhưng căn cứ vào lời khai của Đỗ Văn B và Nguyễn Văn H và căn cứ vào diễn biến sự việc (bị cáo Đ khi gặp B và H tại cầu Mai Xá, bị cáo không giao ngay ma túy mà chở B đi khoảng 70m rồi mới giao; khi công an xuất hiện thì bị cáo Đ liền vứt số tiền 400.000 đồng là số tiền có được do bán ma túy mà H vừa đưa), đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 20/5/2017, tại khu vực cầu Mai Xá, xã Đồng Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Hữu Đ đang bán trái phép 02 gói Hêrôin có trọng lượng 0,034 gam với giá 400.000 đồng cho Đỗ Văn B và Nguyễn Văn H thì bị Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu Đ đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương.

Bị cáo có nhân thân tốt nhưng phạm tội nghiêm trọng và không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu lời bất chính, vì vậy phải phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90H1-0192 thu giữ của Nguyễn Hữu Đ và 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh cũ thu giữ của Đỗ Văn B là công cụ, phương tiện phạm tội vi phạm pháp luật, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 400.000 đồng thu của bị cáo Đ do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 20.000 đồng thu của bị cáo Đ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo Đ nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án; 01 điện thoại Iphone màu trắng cũ là của chị Nguyễn Thuỳ T, chị T không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại chị T. Vật chứng hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 tờ vé lô tô Đỗ Văn B giao nộp, 02 tờ vé lô tô Nguyễn Văn H giao nộp, anh B và anh H khai không trúng thưởng và có ý kiến không nhận lại, vì vậy lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33 - Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 42 *(bốn mươi hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam giữ 20/5/2017.

2. Về hình phạt bổ sung

Áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 7.000.000 đồng *(bảy triệu đồng)* nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng

Áp dụng khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90H1-0192 và số tiền 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu Đ; 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh cũ thu giữ của Đỗ Văn B.

Trả lại Nguyễn Hữu Đ 20.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Trả lại chị Nguyễn Thuỳ T 01 điện thoại Iphone màu trắng cũ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số ghi mẫu vật hoàn trả QT04 cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

4. Về án phí

Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/1016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn trên, đối với bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THA huyện Lý Nhân;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thanh Hải